

**Công ty Cổ Phần Dược
Danapha**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số : 854/CV-DAN

V/v: Giải trình việc lợi nhuận sau thuế
Quý 3/2022 chênh lệch nhỏ hơn 10 % so
với cùng kỳ năm trước

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 10 năm 2022

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ điểm a, khoản 4, điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC, về việc : “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”, quy định giải trình cụ thể đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Công ty Cổ Phần Dược Danapha (DAN) giải trình Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2022 như sau :

Về kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2022 (dvt :vnd) :

Khoản mục	Quý 3		Tăng (+), Giảm (-)	Tỷ lệ
	Năm nay	Năm trước		
A	1	2	3 = 1 - 2	4 = 3/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	149.227.037.996	112.919.266.595	36.307.771.401	32,2%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	1.111.129.389	1.352.949.439	(241.820.050)	-17,9%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	148.115.908.607	111.566.317.156	36.549.591.451	32,8%
4. Giá vốn hàng bán	79.148.700.872	67.593.691.806	11.555.009.066	17,1%
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	68.967.207.735	43.972.625.350	24.994.582.385	56,8%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	8.462.000.175	4.951.938.156	3.510.062.019	70,9%
7. Chi phí tài chính	3.619.267.128	929.189.240	2.690.077.888	289,5%
- Trong đó: Lãi vay phải trả	2.716.703.792	853.180.298	1.863.523.494	218,4%
8. Chi phí bán hàng	36.221.013.651	11.763.121.699	24.457.891.952	207,9%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.228.601.978	10.927.590.087	4.301.011.891	39,4%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22.360.325.153	25.304.662.480	(2.944.337.327)	-11,6%
11. Thu nhập khác	94.993.874		94.993.874	
12. Chi phí khác	4.317.500	47.500.000	(43.182.500)	-90,9%
13. Lợi nhuận khác	90.676.374	(47.500.000)	138.176.374	-290,9%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.451.001.527	25.257.162.480	(2.806.160.953)	-11,1%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.490.200.306	5.162.765.829	(672.565.523)	-13,0%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			-	
17. LN sau thuế thu nhập doanh nghiệp	17.960.801.221	20.094.396.651	(2.133.595.430)	-10,6%

Giải trình nguyên nhân tăng giảm chủ yếu như sau:

- Doanh thu và giá vốn hàng bán tăng do sản lượng tiêu thụ quý 3 tăng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp tăng 32,8% so với cùng kỳ năm trước tương ứng giá trị 24,9 tỷ đồng. Đồng thời, Chi phí bán hàng quý 3/2022 cũng tăng so với cùng kỳ năm trước là 207% tương ứng giá trị là 24,45 tỷ đồng. Chủ yếu là do Công ty thay đổi chiến lược kinh doanh kênh Nhà thuốc (điều chỉnh tăng giá bán và điều chỉnh tăng chính sách chi phí hậu mãi, chi phí bán hàng).

- Doanh thu hoạt động tài chính quý 3/2022 tăng so với cùng kỳ năm trước 70,9% tương ứng 3,5 tỷ đồng, đồng thời chi phí tài chính quý 3 năm 2022 tăng so với cùng kỳ năm trước là 289% tương ứng giá trị 2,69 tỷ đồng.

- Chênh lệch chủ yếu là đến từ Chi phí quản lý doanh nghiệp, năm 2022 sau khi dần khôi phục nền kinh tế hậu đại dịch Covid 19, Ban lãnh đạo công ty quyết định điều chỉnh tăng chi phí tiền lương cho cán bộ nhân viên.

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần Dược Danapha (DAN) báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán... về sự thay đổi các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính riêng quý 3 năm 2022 của Danapha.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu,

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
TS. Lê Thăng Bình